

Mỗi Năm Hai Thước Vải Thô

Truyện ngắn của Nguyễn Ngọc Hoa

Hàng năm cứ đến tháng Tư là tôi nhớ nhà đến ngẩn ngơ. “Nhà” ở đây là trường tôi – trường Cao đẳng Điện học, ngôi trường gắn liền với đời tôi trong suốt mười năm sống ở Sài Gòn. Tôi học ở đó. Ra trường rồi cũng trở về dạy ở đó. Cho đến ngày mất nước bỏ xứ ra đi. Tôi giã biệt ngôi trường thân yêu chiều 28 tháng Tư năm 1975. Hôm ấy trời nắng nhạt nhòa, Sài Gòn trong cơn hấp hối, và tôi vội vã vào trường tìm khắp mà chỉ thấy năm anh bạn ngồi ủ ê than thở sau bữa tiệc trưa khóc đất nước đang tan rã từng giờ. Cả năm người đều như tôi là giảng nghiệm viên và xuyết xoát dưới ba mươi; mỗi sáng nếu không có giờ dạy, chúng tôi thường rủ nhau sang cư xá Lữ Gia phía bên kia đường Nguyễn Văn Thoại ăn sáng uống cà phê và vui đùa chuyện trò.

Tôi gọi bạn tập hợp ở phòng Giáo sư, với tư cách trưởng phòng Giáo sư vụ hiện có thẩm quyền cao nhất, triệu tập phiên họp bất thường của hội đồng giáo sư, và chỉ định Minh trong số năm người làm thư ký buổi họp. Minh là trưởng phòng Học vụ chịu trách nhiệm về giấy tờ sổ sách và là người tiếp xúc hàng ngày với sinh viên. Hội đồng chấm đậu và cho lên lớp các lớp đệ nhất đến đệ tam niên, và chấm đậu và cấp bằng Kỹ sư cho các lớp đệ tứ niên kỹ sư điện và điện tử. Sứ mạng hoàn tất trong một tiếng đồng hồ. Sau đó tôi ra đi, bỏ lại sau lưng mười năm hoa niên sôi nổi.

Minh tốt nghiệp kỹ sư ở Pháp về nước sau khi Hiệp định Paris 1973 được ký kết. Chàng xin việc ở Công ty Điện lực Việt Nam và được nhận làm ở ty Điện lực Cần Thơ, nhưng mẹ không cho làm vì không muốn xa con ở ngoại quốc mới về. Mùa thu, chàng nộp đơn xin dạy ở trường Cao đẳng Điện học, được thu nhận, và được cất đặt vào ban Điện như tôi. Người dong dỏng cao và khuôn mặt lịch sự, chàng ăn nói lưu loát và lễ phép. Ngày chàng trình diện nhận việc, anh giáo sư trưởng ban Điện giao công việc khởi đầu khá nhẹ nhàng,

“Anh trước học trường Tây, mới ở Pháp về, và chưa nắm vững danh từ kỹ thuật Việt ngữ. Tạm thời ngồi đọc sách và nghiên cứu trong ba tháng.”

Tôi chào đón người bạn đồng sự mới và rủ sang cư xá Lữ Gia ăn sáng để làm quen. Thấy chàng hơi ngần ngại, tôi vội vàng nói,

“Tôi biết Minh mới nhận việc chưa có lương. Mỗi ngày tôi sẽ bao Minh ăn sáng cho đến tháng sau, khi bạn lãnh lương tháng đầu tiên.”

Thế là chúng tôi kết bạn với nhau. Chơi thân với Minh, tôi cảm phục trí thông minh, tài nhớ dai, và khả năng làm tính rợ nhanh như điện của chàng. Chàng giống tôi ở điểm không nể sợ ai một khi đã nắm chắc mình đúng, mặc dù tôi có phần ương gàn nhiều hơn. Đầu năm sau, chàng được giám đốc trường Điện là anh Bá cử làm trưởng phòng Học vụ. Anh Bá là đàn anh của tôi; anh tốt nghiệp kỹ sư điện, đi Hoa Kỳ học cao học và tiến sĩ điện toán, và trở về trường dạy rồi được bổ nhiệm làm giám đốc. Trong chức vụ mới, Minh tỏ ra có tài tổ chức, khéo léo điều khiển nhân viên, và nhất là hết lòng lo cho sinh viên. Như mấy năm trước, năm ấy nha Động viên của bộ Quốc phòng gửi thông tư và mẫu đơn hoãn dịch vì lý do học vấn về trường trẻ,

phòng Học vụ vừa hoàn tất hồ sơ xin hoãn dịch cho sinh viên thì giấy hoãn dịch hiện tại của họ hết hạn. Họ đến cầu cứu với Minh. Chàng gọi điện thoại xin gặp thiếu tướng giám đốc nha Động viên, mượn chiếc xe Lambretta của một anh bạn đồng sự, chất hồ sơ hoãn dịch lên giữa ghế và tay lái, chạy lên nha Động viên ở đường Gia Long, và gặp đại tá chánh văn phòng. Ông ta nói,

“Giáo sư cứ để hồ sơ lại đó, thiếu tướng sẽ ký, và ngày mai giáo sư đến lấy.”

Minh không chịu và nhất định đợi gặp thiếu tướng giám đốc để xin ký ngay,

“Thanh niên đi ngoài đường rất dễ bị hỏi giấy tờ hoãn dịch, sinh viên chúng tôi có thể bị bắt vào trại nhập ngũ mà giấy tờ hết hạn không phải lỗi của họ.”

Đứng trước phòng Học vụ chờ Minh mang giấy hoãn dịch về, sinh viên vỗ tay hoan hô thầy Minh *chịu chơi*. Minh thường gặp anh Bá tại văn phòng công ty Sài Gòn Điện toán trên đường Bùi Chu và trước nhà thờ Huyện Sĩ để đưa giấy tờ của trường cho anh ký. Đó là công ty cố vấn dịch vụ điện toán tư do anh Bá lập ra và làm chủ, ngoài nhiệm vụ giáo sư và giám đốc trường Điện. Tại đây, Minh có dịp gặp gỡ Mai Thanh, cô quản lý văn phòng xinh đẹp và dịu dàng, và mối thâm kín nảy nở, *tình trong như đã mặt ngoài còn e*.

Một hôm nhân sinh nhật Mai Thanh, Minh mang tặng nàng bó hoa hồng với tấm thiệp ghi “One Light Year,” nghĩa đen là một quang niên là đơn vị trong ngành thiên văn chỉ khoảng cách ánh sáng di chuyển trong một năm. Chàng không biết trước đây Mai Thanh là bạn học cùng lớp ở Gia Long với Quỳnh Châu vợ tôi, đôi bạn gái này hay gặp nhau rỉ rả tâm sự *lòng thông*, và dĩ nhiên hai cô giao cho tôi nhiệm vụ giải mã,

“Này nhé, ‘One’ trong tiếng Anh là số một, viết theo số La Mã là I, tức là chữ ‘I’ nghĩa là ‘tôi.’ Còn ‘Light Year’ thì dễ quá, chỉ cần viết tắt thành ‘L.Y.’ Mật mã bí hiểm dang trời của ông bạn anh là lời tỏ tình: I Love You!”

Minh và Mai Thanh hẹn hò và cùng nhau đi xem xi-nê, chàng mời nàng tham dự các buổi sinh hoạt sinh viên ở trường, bạn học trò tinh ý gọi nịnh nàng bằng “cô” nghe ngọt xót, và nàng e thẹn một cách thích thú. Sau một thời gian, bỗng hai người hết gần gũi nhau. Minh tâm sự chàng tự ý rút lui sau khi khám phá ra nàng đạo Công giáo mà mẹ Minh là người sùng đạo Phật, chàng không muốn làm mẹ buồn lòng. Nhưng chàng không biết gia đình nàng còn chống đối mối tình của hai người dữ dội hơn. Gần Tết Ất Mão (1975), Minh tình cờ gặp nàng ở chợ hoa đường Nguyễn Huệ, nàng rụt rè đi bên người chồng trung úy phi công hào hoa, và Minh tay trong tay cô vợ mới cưới đi xem hoa.

* * *

Sau ngày 30 tháng Tư, miền Nam đổi chủ, và cán bộ Việt Cộng trong rừng ra tiếp nhận trường Đại học Kỹ thuật (“ĐHKT”) thuộc viện Đại học Bách khoa Thủ Đức mà trường Điện là một phần. Họ bắt giáo chức và nhân viên ĐHKH tập trung ở rạp Thống nhất trên đường Thống nhất để học tập chính trị 30 ngày. Trên sân khấu, anh cán bộ *i tờ rít* ba hoa chích chòe *ca bài* “Nhân dân ta anh hùng đánh Mỹ cút Ngụy nhào,” “Chủ nghĩa Mác-Lênin bách chiến bách thắng,” “Tư tưởng

Hồ Chí Minh đỉnh cao trí tuệ,” v.v. Bên dưới, các nhà khoa học và kỹ thuật của phe thua cuộc biết phận ngồi im thin thít. Dân chúng lúc này chỉ khổ vì bị đổi tiền ăn cướp và bắt đi học tập,
*Năm đồng đổi lấy một xu,
Thằng khôn đi học, thằng ngu làm thầy.*

Khi cán bộ nói huênh hoang “đảng và nhân dân ta nhân đạo và khoan hồng,” Minh giơ tay,
“Nếu vậy, xin hỏi tại sao Tết Mậu Thân 1968, các ông chôn sống mười ngàn người ở Huế?”

Tên cán bộ tái mặt, không dè có tên giáo sư “Ngụy” dám cả gan nêu lên câu hỏi phạm húy, và gượng gạo,
“Điều này quá phạm trù của tôi. Tôi sẽ xin ý kiến ‘trên’ và trả lời cho anh sau.”

Câu trả lời không bao giờ tới. Trong thời gian này, báo và “đài” đảng ngợi ca rùm trời lời tuyên bố *một cây xanh rờn* của Tổng Bí thư Lê Duẩn, người có quyền hành cao nhất nước, “Trong mười năm tới, mỗi gia đình sẽ có một chiếc ô-tô.” Được lệnh khai triển câu nói này, nhưng biết tổng đồng chí lãnh đạo đã khoác lác tận mạng, cán bộ bèn xuống cấp ô-tô thành tủ lạnh và *phija* ra con số cụ thể thật lớn, lớn ngoài sức tưởng tượng của anh ta,
“Mười năm nữa, mỗi gia đình sẽ có một chiếc tủ lạnh. Đảng đã lập ra nhà máy có khả năng mỗi năm sản xuất 100 ngàn chiếc tủ lạnh để phân phát cho nhân dân.”

Minh giơ tay xin phát biểu,

“Dân số nước ta cả hai miền Nam Bắc hiện có chừng 60 triệu dân, lấy trung bình mỗi gia đình năm người thì cả nước có 12 triệu gia đình. Nếu mỗi năm phân phát 100 ngàn chiếc tủ lạnh thì phải mất đến 120 năm, không kể dân số mỗi ngày một tăng. Tủ lạnh chỉ dùng tối đa khoảng 10 năm là hư. Trong thời gian 120 năm đó, những tủ lạnh phân phát trước đã tiêu đời từ *đời nào đời nào*, xin hỏi làm sao đảng đạt chỉ tiêu kế hoạch?”

Một lần nữa, cán bộ hứa sẽ xin ý kiến “trên,” và câu trả lời không bao giờ tới. Ngày cuối của khóa học, một cán bộ tự xưng là chuyên viên dầu khí đưa ra viễn ảnh anh ta tin chắc sẽ làm bọn giáo sư “Ngụy” *lé mắt*,

“Dưới biển Đông nước ta có dầu lửa nhiều vô tận. Để so sánh, dầu của ta là con voi thì tổng số dầu của các tất cả nước Ả Rập trên thế giới chỉ là con tem. Con tem dán trên đít con voi!”

Không ai vui mừng vỗ tay hoan hô, nhưng Minh – lại Minh – giơ tay,

“Xin hỏi dữ kiện vừa nói lấy từ nghiên cứu khoa học nào. Cán bộ cho biết đã được đào tạo ở đâu, tới học vị nào, và từng nghiên cứu dầu khí ở đâu.”

Cán bộ tiết lộ dữ kiện trọng yếu đó do “trên” đưa xuống và khi bị hỏi gặng, thú thực thời thanh niên học hết cấp 1 (tiểu học) thì đi bộ đội và nhờ công trạng chiến đấu, được đi học bổ túc (không phải học chính quy là đến trường học đảng hoàng) đến cấp 3 (trung học đệ nhị cấp) mà ở miền Bắc chỉ có đến lớp 10. Trong thời kỳ chống Mỹ, anh là sĩ quan trong đoàn chở xăng tiếp tế từ Bắc vào Nam trên đường mòn Hồ Chí Minh.

Phòng Học vụ của Minh được thay thế bằng phòng Tổ chức gồm cán bộ ngoài Bắc vào. Trưởng phòng là chị Dung, người cầm cân nảy mực và quyết định mọi hoạt động trong trường. Chị và chị phó phòng ở cùng tổ nhận thực phẩm và nhu yếu phẩm gồm sáu người với Minh và ba nhân viên người miền Nam khác. Chính quyền mới thực hiện chế độ bao cấp, độc quyền mua bán và phân phối mọi thứ hàng hóa, cấm tư nhân trao đổi mua bán, và do đó gây ra cảnh làm than chưa từng có ở miền Nam. Hàng hóa vô cùng khan hiếm và thỉnh thoảng được đặc biệt phân phối đến cơ quan làm việc. Một hôm, tổ được phân phối khẩu phần cá hàng tháng là một con cá dài chừng hai tấc. Mọi người nhìn nhau phân vân, không biết làm sao chia. Minh đề nghị cắt con cá thành sáu khúc rồi bốc thăm chọn, nhưng chị Dung phản đối,

“Xã hội chủ nghĩa không bốc thăm mà làm việc trên căn bản tự nguyện.”

“Vậy thì tốt quá, xin chị Dung và chị phó phòng tự nguyện lấy khúc đầu xương xẩu và khúc đuôi ít thịt giùm.”

“Tôi không tự nguyện,” cả hai chị lắc đầu quày quật; gia đình họ cũng đói dài người như mọi người.

Đành theo cách phân xã hội chủ nghĩa của Minh. Rồi đến ngày phân phối vải may mặc. Tiêu chuẩn là mỗi năm mỗi gia đình được hai thước vải phẩm chất rất xấu,

Mỗi năm hai thước vải thô,

Lấy gì che kín cụ Hồ em ơi?

Tổ sáu người nhưng chỉ có 11 thước rưỡi vải về tới vì cán bộ trung gian đầu đó ăn chặn và xén bớt. Nếu chia ra, một phần vải hầu như không thể may thành thứ gì ra hồn. Mọi người đưa mắt nhìn Minh, chàng đưa ra cách giải quyết,

“Đem ra chợ trời bán lấy tiền chia đều nhau. Khỏi thắc mắc!”

“Không được, đó là đường lối phản cách mạng của bọn đế quốc tư bản,” chị Dung quát mắt lắc đầu.

“Hoặc là chị tự nguyện nhường lại cho tụi tôi, hoặc là chị cắt phần mang về nhà. Còn lại, tụi tôi bán lấy tiền chia nhau,” Minh không chịu thua.

Rốt cuộc, đế quốc tư bản thắng. Những cuộc đụng độ như thế xảy ra hàng tháng. Cho đến hơn ba năm sau, bí thư trường Đoàn là chóp bu của cơ quan trước đây là ĐHKT và chị Dung được tin Minh nộp đơn xin xuất ngoại đi Gia Nã Đại đoàn tụ gia đình. Họ gọi Minh lên và ra lệnh cho chàng “làm đơn xin nghỉ việc.” Lần đầu tiên, chàng ngoan ngoãn tuân theo và khi thôi việc, được trả trọn hai tháng lương.

Năm 1990, tôi gặp lại Minh ở Toronto, Gia Nã Đại. Chàng kể chuyện thời bao cấp khổ khó và cười khà,

Có áo mà chẳng có quần

Lấy gì hạnh phúc hỡi dân cụ Hồ?

Có đói mà chẳng có no

Lấy gì độc lập, tự do hỡi người?

Nguyễn Ngọc Hoa

Ngày 20 tháng Bảy, 2022